TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:02/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 22-4-2021
V/v Tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hồng Nam.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Nguyễn Ngọc Ngư
2. Ông: Nông Văn Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Miền - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 219/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2020 về việc "Tranh chấp ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2021/QĐST-DS ngày 11 tháng 03 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Vương Thanh S, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Phố G S, thị trấn G T, huyện Ph L, tỉnh Thái Nguyên. Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Tự do; (Có mặt).

2. Bị đơn: Chị Huỳnh Hồng Ph, sinh năm 1988;

Nơi ĐKHKTT: Phố G S, thị trấn G T, huyện Ph L, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở: Xóm Đ Ch, xã Y Đ, huyện Ph L, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: tày; Nghề nghiệp: Giáo Viên; (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các lời khai tại Tòa án nguyên đơn là anh Vương Thanh S trình bày:

- Về quan hệ vợ chồng: Trong thời gian tìm hiểu chị Huỳnh Hồng Ph được sự đồng ý của hai bên gia đình và chính quyền đầu năm 2015 cả hai đã tổ chức cưới và có đi đăng ký kết tại UBNDTT Giang Tiên, trong thời gian chung sống đã có mâu thuẫn trong cuộc sống mỗi lần như vậy mẹ cô ấy lại bảo cô ấy về nhà và nhiều lần cô ấy đã bỏ đi và mang hai con về ngoại, tôi cũng nhiều lần lên khuyên giải nhưng cô ấy vẫn không thay đổi, và đã bỏ đi đến nay chưa về không cho tôi

được đón hai con, cũng không cho tôi qua lại. Nay tôi kính mong Tòa án nhân dân huyện Phú Lương giải quyết cho chúng tôi được ly hôn theo pháp luật.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Vương Thu Ng – sinh ngày 13/10/2015 và Vương Minh Nh – sinh ngày 16/11/2017 hiện nay hai cháu đang ở cùng mẹ tại nhà bà ngoại, địa chỉ: Xóm Đ Ch, xã Y Đ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. anh có nguyện vọng được nuôi con Vương Thu Ng không yêu cầu chị Ph phải cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Huỳnh Hồng Ph trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Vương Thanh S vào tháng 4 năm 2015 có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Giang Tiên. Trước khi kết hôn có tìm hiểu và tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau ở xóm Đường Goòng, xã Cổ Lũng, huyện Phú Lương. Tình cảm vợ chồng thời kỳ hôn nhân không được tốt, anh Sơn thường xuyên chửi bới đánh đập. Nguyên nhân chủ yếu là anh S không tôn trọng gia đình chị nên mỗi lần tôi về nhà ngoại là lại chửi bới tôi vì anh ta không muốn tôi theo nghề nghiệp hiện tại. Tôi và anh s đã ly thân từ ngày 24/3/2019 đến nay không qua lại với nhau nữa và chị đồng ý ly hôn với anh S.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Vương Thu Ng – sinh ngày 13/10/2015 và Vương Minh Nh – sinh ngày 16/11/2017. Hiện đang ở với tôi, tôi có nguyện vọng được chăm sóc cả hai con, không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con vì từ lúc 02 con ở với chị anh S không đóng góp, trách nhiệm gì với con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành cho các đương sự tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, phân tích các qui định của pháp luật hướng cho cả hai bên về đoàn tụ nhưng không có kết quả cả hai đều nhất trí ly hôn nhưng không thống nhất được về con chung. Do không thống nhất được toàn bộ nội dung có tranh chấp nên Tòa án đã quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa cả hai vẫn thống nhất ly hôn và chị Ph có yêu cầu được nuôi cả hai con, anh S đề nghị được nuôi một trong hai con tùy Hội đồng xét xử quyết định.

Tại phần tranh tụng cả hai đương sự vẫn giữ quan điểm như trên.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

- Về trình tự, thủ tục tố tụng: trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 53; 54; 55; 81 Luật hôn nhân và gia đình. Tuyên xử:

- Chấp nhận đơn xin ly hôn của anh S và Công nhận thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa chị Huỳnh Hồng Ph và anh Vương Thanh S.

- về con chung: đề nghị xử giao cả hai cháu Vương Thu Ng – sinh ngày 13/10/2015 và Vương Minh Nh – sinh ngày 16/11/2017 cho chị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi con chung đối với anh S do chị Ph không yêu cầu; tài sản chung, nợ chung: không có, không xem xét giải quyết; chị Ph phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

* Về tố tụng:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn và nuôi con giữa nguyên đơn là anh Vương Thanh S với bị đơn là chị Huỳnh Hồng Ph cùng trú tại huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

[2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt đầy đủ và hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, Tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định. Hai bên đương sự đều thuận tình ly hôn nhưng không thống nhất thỏa thuận được về con chung. Do không thống nhất giải quyết được toàn bộ nội dung có tranh chấp nên vụ án được đưa ra xét xử tại phiên tòa công khai.

* Về nội dung vụ án:

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Vương Thanh S và chị Huỳnh Hồng Ph kết hôn năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới, hỏi theo phong tục tập quán địa phương, có đăng ký kết hôn tại UBND TT G T, huyện Ph L, tỉnh Thái Nguyên nên đây được coi là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống cùng tại TT G T, huyện Ph L, tỉnh Thái Nguyên. Tình cảm vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân không hạnh phúc vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, xô xát. Nguyên nhân là do không tôn trọng nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 3 năm 2019 đến nay, hai bên không còn quan tâm đến nhau.

Quá trình thụ lý giải quyết và hòa giải, tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay anh S vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị Ph và chị Ph cũng nhất trí ly hôn, đây được coi là hai đương sự anh S và chị Ph thuận tình ly hôn.

[4]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên là Vương Thu Ng – sinh ngày 13/10/2015 và Vương Minh Nh – sinh ngày 16/11/2017 hiện đang ở với chị Ph. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa anh S có yêu cầu được nuôi một trong hai con do Hội đồng xét xử quyết định, chị Ph có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con chung vì từ khi vợ chồng ly thân cả hai con đều theo mẹ và chị xác định có đủ điều kiện chăm sóc các con nên không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con, chị cho rằng anh S không có việc làm ổn định, từ khi ly thân anh S không chu cấp gì cho chị để nuôi con.

Hội đồng xét xử thấy rằng, về điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng con: hiện nay hai con đang ở với chị Ph, chị là giáo viên có công việc, thu nhập và nơi ăn chốn ở ổn định nên việc nuôi dậy chăm sóc cho con sẽ tốt hơn anh s, anh S có yêu cầu

được nuôi con và cung cấp cho Tòa án 01 hợp đồng lao động, loại hợp đồng có thời hạn một năm từ ngày 01/9/2020 đến 01/9/2021 với mức lương 8.400.000đ. Xét về công việc của anh S là lao động có thời hạn và thu nhập của anh S là không ổn định. Nên Hội đồng xét xử thấy cần giao cả hai con cho mẹ sẽ phù hợp hơn. Về việc cấp dưỡng nuôi con chung, do chị Ph không yêu cầu nên cần tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh S, anh S vẫn có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung.

[5]. Về quan hệ tài sản, nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn đều xác định không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

[7]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên là phù hợp, có căn cứ để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 175, Điều 177, 227, 266, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 55, 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa Nguyên đơn: anh Vương Thanh S và bị đơn: chị Huỳnh Hồng Ph.

2. Về con chung: Giao cả hai con là Vương Thu Ng – sinh ngày 13/10/2015 và Vương Minh Nh – sinh ngày 16/11/2017 cho chị Huỳnh Hồng Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh S do chị Ph không yêu cầu. Anh S có quyền đi lại thăm nom con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có.

4. Về án phí: Anh Vương Thanh S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008025 ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn anh Vương Thanh S và bị đơn chị Huỳnh Hồng Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Lương;
- Chi cục THA dân sự huyện Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- UBND TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Hồng Nam